

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST  
Ngày 10 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Doanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Giang

Ông Trần Đức Thảo

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:** Bà Bàn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Dương Duy N** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17 tháng 5 năm 1986 tại thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 1, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Khánh H và bà Nguyễn Thị Ng; vợ, con: Chưa có; tiền sự: 01 - Ngày 27/8/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Bắc Kạn với thời hạn 15 tháng (Quyết định số 46/2018/QĐ-TA); tiền án: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/6/2021 đến ngày 04/6/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện B - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 01/6/2021 tại khu vực thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã Q phát hiện, bắt quả tang Dương Duy N (sinh năm 1986; trú tại tổ 1, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra thu giữ tại túi quần trước bên trái N đang mặc có 02 ống nhựa màu trắng được dán kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng hồng, tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả trùng với phản ứng đặc trưng của chất ma túy (Heroin). Tổ công tác niêm phong trong phong bì ký hiệu “N”; phát hiện tại túi quần trước bên phải đang mặc 03 xi lanh nhựa, 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3% chưa qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “N1”.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nam, kết quả: Không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 01/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành lập biên bản cân xác định khối lượng chất ma túy cho kết quả: Số chất bột màu trắng lẫn màu hồng trong 02 ống nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu “N” có khối lượng là 0,334g (không phải ba ba bốn gam). Sau khi cân được niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD” gửi Cơ quan giám định.

Tại kết luận giám định số: 106/KTHS - MT ngày 07/6/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu “GD” gửi giám định là chất ma túy loại (Heroin và Methamphetamine) có khối lượng 0,334g (không phải ba ba bốn gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Dương Duy N khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2006. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/6/2021, N đi xe khách từ nhà lên thành phố B với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn, N xuống xe đi vào quán nước thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ và mua của người này 02 ống nhựa màu trắng dán kín hai đầu bên trong có chứa chất ma túy với số tiền 400.000 đồng. Sau đó, N đi bộ lên cổng phụ Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn mua 03 xi lanh nhựa và 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3% rồi đón ô tô khách di chuyển theo hướng Hà Nội - Cao Bằng. Khi đến khu vực ngã ba H thuộc thôn K, xã Q, huyện B, N xuống xe để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công tác Công an huyện B phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSBT ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố đối với Dương Duy N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Duy N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Dương Duy N từ 15 đến 18 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo là người nghèo, không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T106”, bên trong có 0,290g ma túy cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu “GD”; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 02 ống nhựa màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “N”; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “N1” bên trong có 03 xi lanh nhựa và 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3% chưa qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Do bản thân sử dụng chất ma túy nên vào hồi 14 giờ 15 phút, ngày 01/6/2021 tại khu vực thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Dương Duy N đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 ống nhựa màu trắng được dán kín hai đầu, bên trong có chứa chất ma túy (Heroine và Methamphetamine) có khối lượng 0,334g (không phẩy ba ba bốn gam) mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, là nguyên nhân gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương. Do đó, cáo trạng số 25/CT-VKSBT ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a. ....*

*c, Heroine, .... Methamphetamine, .... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*.....*

*i. Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương ứng với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đối với xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo phải đi cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo, tính răn đe và phòng ngừa chung. Vì vậy, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có tài sản chung với người khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4]. Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi đã bán ma túy cho Dương Duy N vào ngày 01/6/2021 tại khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn nhưng do N không biết họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh.

[5]. Vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T106”, bên trong có 0,290g (không phẩy hai chín không gam) ma túy cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu “GD” do Cơ quan giám định hoàn trả; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 02 ống nhựa màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “N”; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “N1” bên trong có 03 xi lanh nhựa và 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3% chưa qua sử dụng. Tất cả là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Duy Nam phạm: *“Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt bị cáo Dương Duy N 15 (Mười lăm) tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 01/6/2021 đến ngày 04/6/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T106”, bên trong có 0,290g (không phẩy hai chín không gam) ma túy cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu “GD”; 01(một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 02 ống nhựa màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “N”; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “N1” bên trong có 03 xi lanh nhựa và 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3% chưa qua sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 10/8/2021 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).*

- Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Dương Duy N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải*

*thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”*.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thế Doanh**